

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA THÀNH PHỐ

Số: **1193** /QĐ-TTTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **09** tháng **10** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 (điều chỉnh lần 2)
của Thanh tra Thành phố**

CHÁNH THANH TRA THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1117/QĐ-TTTP ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Chánh Thanh tra Thành phố về điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Thanh tra Thành phố (lần 2);

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Thanh tra Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 (điều chỉnh lần 2) của Thanh tra Thành phố (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, phòng Tổ chức cán bộ và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính TP.HCM (b/cáo);
- CTT và các PCTT;
- Các phòng trực thuộc TTTP;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Bùi Duy Hiền

Đơn vị: THANH TRA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chương: 437

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC(Kèm theo Quyết định số **1133** /QĐ-TTTP ngày **09** tháng **10** năm 2026

của Chánh Thanh tra Thành phố)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	279.667
I	Nguồn ngân sách trong nước	279.667
1	Chi quản lý hành chính	279.667
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	134.025
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	145.642
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Ngày **09** tháng **10** năm 2026**KT. CHÁNH THANH TRA**
PHÓ CHÁNH THANH TRA

Bùi Duy Hiền